**KỲ THI THỬ TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM 2021**

**Bài thi: NGỮ VĂN**

*Thời gian làm bài: 120 phút, không kể thời gian phát đề*

**I. ĐỌC HIỂU (3 điểm)**

**Đọc đoạn trích:**

*Chuyện kể rằng   
Có quả trứng đại bàng  
Rơi vào ổ gà đang ấp  
Khi nở ra cùng với bầy gà  
Đại bàng con ngượng ngùng chiêm chiếp  
Nhảy bay loạng choạng sân nhà.*

*Không ai nói với đại bàng về những chân trời xa  
Về những đại ngàn bí mật  
Nên nó vẫn hồn nhiên bới đất  
Chỉ có khát vọng mơ hồ  
Lâu lâu lại cồn cào trong ngực...  
  
Làm sao mà ai biết  
Mình đã bắt đầu từ quả trứng nào đây  
Sao không thử một lần vỗ cánh tung bay?...*

(*Khát vọng,* Đặng Hồng Thiệp,Thơ Sông Lam, NXB Hội Nhà văn, 2017)

**Câu 1.** Đoạn trích trên được viết theo thể thơ nào?

**Câu 2:** Anh/chị hiểu như thế nào về ý nghĩa của hình ảnh “*đại bàng*” trong văn bản?

**Câu 3:** Theo anh/chị, các hình ảnh “*những chân trời xa*”, “*những đại ngàn bí mật*” có ý nghĩa gì?

**Câu 4:** Anh/chị hãy rút ra thông điệp được tác giả gửi gắm qua bài thơ trên.

**II. LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1 (1 điểm)**

Từ văn bản trên, anh/chị hãy trình bày quan điểm cá nhân trong một đoạn văn khoảng 200 chữ để trả lời cho câu hỏi “*Sao không thử một lần vỗ cánh tung bay*?”.

**Câu 2 (5 điểm)**

*Thuyền tôi trôi trên Sông Đà. Cảnh ven sông ở đây lặng tờ. Hình như từ đời Lí đời Trần đời Lê, quãng sông này cũng lặng tờ đến thế mà thôi. Thuyền tôi trôi qua một nương ngô nhú lên mấy lá ngô non đầu mùa. Mà tịnh không một bóng người. Cỏ gianh đồi núi đang ra những nõn búp. Một đàn hươu cúi đầu ngốn búp cỏ gianh đẫm sương đêm. Bờ sông hoang dại như một bờ tiền sử. Bờ sông hồn nhiên như một nỗi niềm cổ tích tuổi xưa. Chao ôi, thấy thèm được giật mình vì một tiếng còi xúp-lê của một chuyến xe lửa đầu tiên đường sắt Phú Thọ - Yên Bái – Lai Châu. Con hươu thơ ngộ ngẩng đầu nhung khỏi áng cỏ sương, chăm chăm nhìn tôi lừ lừ trôi trên một mũi đò. Hươu vểnh tai, nhìn tôi không chớp mắt mà như hỏi tôi bằng cái tiếng nói riêng của con vật lành: “Hỡi ông khách Sông Đà, có phải ông cũng vừa nghe thấy một tiếng còi sương?”. Đàn cá dầm xanh quẫy vọt lên mặt sông bụng trắng như bạc rơi thoi. Tiếng cá đập nước sông đuổi mất đàn hươu vụt biến. Thuyền tôi trôi trên “Dải Sông Đà bọt nước lênh bênh – Bao nhiêu cảnh bấy nhiêu tình” của “một người tình nhân chưa quen biết” (Tản Đà). Dòng sông quãng này lững lờ như nhớ thương những hòn đá thác xa xôi để lại trên thượng nguồn Tây Bắc. Và con sông như đang lắng nghe những giọng nói êm êm của người xuôi, và con sông đang trôi những con đò mình nở chạy buồm vải nó khác hẳn những con đò đuôi én thắt mình dây cổ điển trên dòng trên.*

(Trích *Người lái đò Sông Đà* – Nguyễn Tuân, sách Ngữ văn 12,

Tập 1, NXB Giáo dục 2014, tr.191-192)

Phân tích vẻ đẹp hình tượng con Sông Đà trong đoạn trích trên.Từ đó, nêu ngắn gọn phong cách nghệ thuật của Nguyễn Tuân qua tuỳ bút “Người lái đò Sông Đà”.

**GỢI Ý ĐÁP ÁN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Phần/**  **Câu** | **Nội dung** |
| **I** | **ĐỌC HIỂU** |
| **1** | - Thể thơ: Tự do |
| **2** | - Ý nghĩa của hình ảnh *“đại bàng”*:  + Người có tài năng và khát vọng;  + Ước vọng vươn tới những điều lớn lao, cao đẹp… |
| **3** | Các hình ảnh “*những chân trời xa*”, “*những đại ngàn bí mật*” ẩn dụ về những điều mới mẻ, những khám phá ý nghĩa và thú vị, trái ngược với lối sống mòn cũ kỹ. |
| **4** | - Thông điệp được tác giả gửi gắm qua bài thơ:  + Sống trong hoàn cảnh tầm thường, trói buộc, con người có thể trở nên tầm thường, thiển cận, vô dụng, kém cỏi.  + Con người cần khám phá, phát hiện những sở trường, năng lực vốn có của bản thân để phát huy nội lực, vươn tới tầm cao.  + Con người phải có khát vọng lớn lao, cần dũng cảm bước ra cuộc đời rộng lớn, chấp nhận thử thách để trưởng thành. |
| **II** | **LÀM VĂN** |
|  | ***Quan điểm cá nhân về câu hỏi “Sao không thử một lần vỗ cánh tung bay?”*** |
|  | *a. Đảm bảo yêu cầu hình thức đoạn văn*  Học sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng phân hợp, móc xích hoặc song hành. |
|  | *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*  Quan điểm cá nhân về câu hỏi “Sao không thử một lần vỗ cánh tung bay?” |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận*  Học sinh lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ, quan điểm cá nhân về câu hỏi “Sao không thử một lần vỗ cánh tung bay?”. Có thể theo hướng sau:  ***- Hàm ý của câu thơ:*** Khuyến khích con người vươn lên, vượt qua chính mình để thực hiện được ước mơ.  ***- Lời khuyến khích hợp lý:*** Con người, nhất là người trẻ, phải dám làm những điều mới mẻ, dám thay đổi cuộc sống, bước ra khỏi lối mòn thì mới gặt hái thành công, làm cho cuộc sống trở nên có ý nghĩa và niềm vui.  - Có thể khi vấp ngã, một lần vỗ cánh có thể chưa đưa được người ta đến với ước mơ, thì sự bền bỉ, kiên trì là điều cần thiết. Sự thận trọng khi bay xa cũng rất quan trọng. |
|  | *d. Chính tả, dùng từ, đặt câu*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. |
|  | *e. Sáng tạo*  Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện sâu sắc về vấn đề nghị luận. |
| **2** | ***Phân tích vẻ đẹp hình tượng con Sông Đà trong đoạn trích. Phong cách nghệ thuật của Nguyễn Tuân qua tuỳ bút “Người lái đò Sông Đà”.*** |
|  | *a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận*  *Mở bài* nêu được vấn đề nghị luận; *Thân bài* triển khai được vấn đề; *Kết bài* khái quát được vấn đề. |
|  | b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: hình tượng con Sông Đà được khám phá với hai nét tính cách : hung bạo, dữ dội và trữ tình, thơ mộng. |
|  | c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm: HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau: |
|  | - “Nguyễn Tuân là một định nghĩa về người nghệ sĩ tài hoa” (Nguyễn Minh Châu). Toàn bộ cuộc đời cũng như gần 5000 trang viết của ông đã tạo nên một “huyền sử” - huyền sử của một người ưu lối chơi “độc tấu”. Ông được mệnh danh là “Người suốt đời đi tìm cái đẹp”.  - “Người lái đò Sông Đà” được coi là một trong những tác phẩm thành công xuất sắc nhất trong tùy bút “Sông Đà”. Sông Đà được nhà văn xây dựng thành một “nhân vật” có mặt suốt từ đầu đến cuối thiên tùy bút, tạo nên giá trị độc đáo của tác phẩm này. Dưới ngòi bút tài hoa và uyên bác của Nguyễn Tuân, Sông Đà không còn là một con sông vô tri, vô giác, mà là một *“nhân vật”* có cá tính, có tâm trạng, có hoạt động thật phong phú và phức tạp. Tác giả đã nhận xét khái quát: đây chính là con sông Tây Bắc hung bạo và trữ tình. Nổi bật lên là vẻ đẹp thơ mộng, trữ tình của con Sông Đà qua đoạn trích “*Thuyền tôi trôi trên Sông Đà… Và con sông như đang lắng nghe những giọng nói êm êm của người xuôi, và con sông đang trôi những con đò mình nở chạy buồm vải nó khác hẳn những con đò đuôi én thắt mình dây cổ điển trên dòng trên”.* |
|  | **-** Trữ tình, thơ mộng**:** bên cạnh tính hung bạo, Nguyễn Tuân còn rất chú trọng khắc họa tính trữ tình, thơ mộng của dòng sông này. Vốn văn hóa, vốn từ vựng giàu có, trí tưởng tượng bay bổng của nhà văn thả sức tung hoành, tạo nên những đoạn văn mượt mà như những lời thơ.  + Để khắc họa tính trữ tình, dịu dàng của dòng sông, trước hết, Nguyễn Tuân miêu tả sông Đà một cách bao quát bằng một câu văn đầy hình ảnh và nhịp điệu: “*Con Sông Đà tuôn dài tuôn dài như một áng tóc trữ tình, đầu tóc chân tóc ẩn hiện trong mây trời Tây Bắc bỗng nở hoa ban hoa gạo tháng hai và cuồn cuộn mù khói núi Mèo đốt nương xuân*”. Có thể coi đây là một bức tranh tổng thể về sông Đà, lúc đầu chảy ngoằn ngoèo giữa điệp trùng núi đá và đại ngàn Tây Bắc nhưng khi về dần đến miền trung du, Đà giang chảy êm ả thẳng dòng.  + Tác giả ngắm nhìn sông Đà ở nhiều thời gian, nhiều không gian khác nhau. Với tình cảm trìu mến thiết tha, nhà văn đã phát hiện được một cách tinh tế màu sắc của dòng sông biến đổi theo từng mùa. Xuân về, Đà giang xanh ngọc bích, tức là màu xanh rất đẹp: vừa trong xanh lại vừa óng ánh, chứ không xanh như màu xanh canh hến. Khi thu sang, nước sông Đà chuyển thành màu lừ lừ chín đỏ... Như vậy, vào mỗi mùa, dòng sông đều có một vẻ đẹp riêng. Chính vì thế, Nguyễn Tuân bực bội khi bọn thực dân cướp nước lại gọi một cách thô bạo sông Đà là dòng sông Đen - sông có màu đen (rivière Noire).  + Tác giả dành những đoạn văn hay nhất tả cảnh vật ven sông Đà. Để tôn thêm tính trữ tình của dòng sông, nhà văn sử dụng nhiều hình ảnh trong sáng gợi cảm và đầy chất thơ. Nhịp điệu câu văn lúc thì hối hả, mau lẹ do cách ngắt câu và diễn đạt theo lối điệp (*bờ sông Đà, bãi sông Đà, chuồn chuồn bươm bướm trên sông Đà*) để diễn tả niềm sung sướng đang trào dâng trong lòng tác giả; lúc thì chậm rãi, như tãi ra để diễn tả cái vắng lặng rất nên thơ của con sông này: “*Cảnh ven sông ở đây lặng tờ... như một nỗi niềm cổ tích tuổi xưa”*. Hình ảnh một bờ tiền sử, một nỗi niềm cổ tích tuổi xưa có sức khơi gợi sâu xa, khắc họa được vẻ đẹp hoang sơ, tồn tại như vĩnh hằng của thiên nhiên. Với cách liên tưởng và ví von ấy, dường như sông Đà còn có vẻ đẹp của một con sông bền bỉ chạy qua tháng năm lịch sử, mang dấu tích văn hóa ngàn xưa của dân tộc.  + Với một tình yêu thiên nhiên Tây Bắc tha thiết, tác giả nhìn sông Đà như một cố nhân và ghi nhớ mãi ấn tượng: *ở rừng lâu ngày, một lần bám gót anh liên lạc bất chợt bắt gặp dòng sông Đà lóa nắng,* ông nhớ tới một câu thơ đầy gợi cảm của Lí Bạch nói về buổi tiễn Mạnh Hạo Nhiên ở bên sông:*“Yên hoa tam nguyệt há Dương Châu”*.  *-> Đoạn văn đã sử dụng nhiều hình ảnh so sánh, bút pháp nhân hóa miêu tả, liên tưởng bất ngờ thú vị. Từ ngữ chọn lọc, độc đáo. Hình ảnh lãng mạn. Sử dụng kiến thức hội hoạ, thơ ca để miêu tả. Tất cả đã giúp Nguyễn Tuân tái hiện được sức sống mãnh liệt của mỹ nhân sông Đà thơ mộng và trữ tình.* |
|  | Trong con mắ Nguyễn Tuân, thiên nhiên Tây Bắc quý như vàng, nhưng con người Tây Bắc mới thật xứng đáng là vàng mười của đất nước ta. |
|  | - Nguyễn Tuân là người tài hoa, luôn nhìn nhận, đánh giá cảnh vật và con người ở phương diện cái đẹp và góc độ mĩ thuật và tài hoa. Sông Đà hiện lên với vẻ đẹp kì vĩ và là một công trình nghệ thuật tuyệt vời của tạo hoá, còn người lái đò như một nghệ sĩ trong việc vượt thác ghềnh.  - Nhà văn đã vận dụng những tri thức ở nhiều lĩnh vực như lịch sử, địa lí, quân sự… để viết về con Sông Đà hung dữ mà thơ mộng.  - Văn phong Nguyễn Tuân phóng túng, ngôn ngữ điêu luyện và phong phú, hình ảnh giàu liên tưởng bất ngờ, độc đáo. “Người lái đò Sông Đà” thể hiện sở trường ở thể loại tuỳ bút của ngòi bút Nguyễn Tuân. |
|  | - Trong tuỳ bút “ Người lái đò sông Đà”, nhà văn Nguyễn Tuân đã rất thành công trong việc sử dụng nhiều thuật ngữ của các ngành nghề khác nhau nhằm miêu tả vẻ hùng vĩ , thơ mộng của con sông Đà và mở ra bao liên tưởng độc đáo , bất ngờ trong tâm trí người đọc.  - Đọc “Sông Đà” người đọc càng thêm quý trọng tài năng và tấm lòng của con người suốt đời đi tìm cái đẹp, làm giàu có đời sống tinh thần của tất cả độc giả chúng ta. |